

# RÈN LUYỆN KĨ NĂNG THỰC HÀNH LỊCH SỬ CHO HỌC SINH PHỔ THÔNG QUA SỬ DỤNG SƠ ĐỒ TƯ DUY

TS. NGUYỄN THỊ BÍCH\*

## 1. Vấn đề rèn luyện kĩ năng thực hành (KNTH) cho học sinh (HS) trong dạy học Lịch sử (DHLS) ở trường phổ thông

Thuyết kiến tạo trong dạy học (DH) cho rằng học tập là quá trình tiếp thu tri thức, trong đó HS có cơ hội tự tìm hiểu, tự điều chỉnh hoạt động học tập của mình (1) và chỉ khi được tự tìm hiểu, tự thực hành, HS mới có thể lĩnh hội kiến thức vững chắc hơn. Tuy nhiên, thực tế DHLS cho thấy, giáo viên (GV) nhận thức chưa đúng về thực hành và vai trò của nó với việc học tập của HS; chưa chú ý hướng dẫn thực hành, coi rèn luyện các KNTH là nhiệm vụ DH... Hơn nữa, đa số HS chỉ xem Lịch sử (LS) là môn học thuộc lòng, không cần thực hành, dẫn đến xác định phương pháp dạy học (PPDH) bộ môn chưa đúng đắn, nên chất lượng DH cũng giảm sút. Vì vậy, cần nhìn nhận lại vấn đề rèn luyện KNTH cho HS như một biện pháp để đổi mới chất lượng DHLS ở trường phổ thông.

**1) Nhận thức đúng quan niệm về thực hành và rèn luyện KNTH.** Trong DH nói chung, DHLS nói riêng, muốn hiểu được các nội dung học tập, HS phải cố gắng, nỗ lực, huy động tối đa các hoạt động tư duy để nhận thức và thực hành tri thức đã học. Biểu hiện cao nhất của nỗ lực là thực hành, vận dụng sáng tạo những điều đã học vào thực tiễn, phù hợp với khả năng hiện có của HS. Thực hành trong học tập LS của HS chính là *hoạt động của HS tham gia vào quá trình học tập để đạt được mục đích DH đặt ra*, còn rèn luyện KNTH cho HS là *rèn luyện khả năng thực hiện các thao tác thực hành, thuần thục của cá nhân với các hoạt động học tập theo mục tiêu bài học đặt ra*. Vì vậy, việc rèn luyện KNTH cho HS trong học tập vừa có tác dụng củng cố, khắc sâu tri thức bài học, đồng thời, giáo dục HS ý thức tự giác, chủ động tích cực say mê học tập với thái độ đúng đắn và qua đó có khả năng phát triển các thao tác tư duy hành động, đặc biệt là khả năng vận dụng thực tiễn; hoạt động này cần được tiến hành thường xuyên nhằm giúp HS nắm vững tri thức và góp phần gây hứng thú học tập bộ môn.

**2) Nội dung thực hành.** Các hoạt động thực hành của HS diễn ra trong suốt quá trình học tập nhằm rèn luyện kĩ năng (KN), gồm: tự trả lời câu hỏi để rèn KN diễn đạt nói; làm bài tập tự luận, bài tập vận dụng, đánh giá sự kiện, nhân vật LS để rèn KN diễn đạt viết; làm việc với đồ dùng trực quan để rèn KN tư duy và vận dụng thực tiễn để tự tìm hiểu về sự kiện hay vấn đề LS, thực hành ôn tập, củng cố, hệ thống hóa kiến thức... Nội dung thực hành không chỉ giới hạn khi tìm hiểu tri thức và KN trong giờ học trên lớp mà gồm cả việc học tập ở nhà và các hoạt động ngoại khóa. Rèn cho HS thành thạo KNTH sẽ góp phần từng bước hình thành thói quen và KN làm việc độc lập, tự giác tích cực để chiếm lĩnh sâu sắc tri thức.

**3) Phương pháp, biện pháp tiến hành rèn luyện KNTH.** Trên cơ sở nội dung thực hành, đòi hỏi phải có nhiều cách thức, biện pháp để rèn luyện KNTH cho HS. Trong đó, *vai trò quan trọng thuộc về GV - người tổ chức DH, hướng dẫn thực hành và đặc biệt là HS - đối tượng trực tiếp thực hiện các hoạt động thực hành*. GV rèn các KNTH cho HS là rèn các KN hoạt động, hướng tới phát triển tư duy hành động tích cực, độc lập, nên các hoạt động thực hành thường được GV chủ động tổ chức trong quá trình học tập của HS. Ở mỗi hoạt động học tập, việc rèn KNTH đều hướng tới những mục đích:

Thực hành trên lớp	Thực hành ở nhà	Thực hành qua các hoạt động ngoại khóa
- KN phát hiện vấn đề, trả lời câu hỏi - KN làm việc với SGK, tài liệu tham khảo - KN làm việc hợp tác	- KN giải quyết vấn đề, giải bài tập - KN làm việc với SGK, tài liệu tham khảo - KN làm việc độc lập	- KN tìm hiểu và giải quyết vấn đề - KN làm việc với các nguồn tài liệu - KN làm việc độc lập và hợp tác
⇓	⇓	⇓
KN làm việc tập thể, nhóm	KN làm việc độc lập	KN làm việc tập thể, nhóm, cá nhân

Tuy nhiên, việc lựa chọn các biện pháp rèn luyện KNTH cho HS phải phù hợp với từng nội dung thực hành. Việc sử dụng sơ đồ tư duy (SĐTD) vào rèn

\* Khoa Lịch sử, Trường Đại học sư phạm Hà Nội

KNTH sẽ giúp HS tự tìm hiểu về sự kiện hay vấn đề LS, thực hành ôn tập, củng cố, hệ thống hóa kiến thức và vận dụng kiến thức trong thực tiễn.

## **2. Sử dụng SĐTD để rèn KNTH cho HS trong DHLS ở trường phổ thông**

Có nhiều cách để lập SĐTD cũng như sử dụng trong các điều kiện DH: dùng bút chì, bút màu, giấy bìa, phấn màu, bảng đen... (cách truyền thống); sử dụng nhiều phần mềm tiện ích như Microsoft Powerpoint, Mind Map, Mind Maneger...; thể hiện một hình thức "ghi chép" bằng cách kết hợp sử dụng đồng thời hình ảnh, đường nét, màu sắc, chữ viết với tư duy tích cực, nhằm tìm tòi, đào sâu, mở rộng ý tưởng, tóm tắt những ý chính của nội dung, hệ thống hóa kiến thức một chủ đề, cách giải một dạng bài tập...

SĐTD luôn là sơ đồ mở, không yêu cầu tỉ lệ, chi tiết khắt khe như bản đồ địa lí hay bản đồ LS. SĐTD gồm một vấn đề lớn đặt ở trung tâm và các nhánh ý tưởng tỏa ra xung quanh. Do đó, cùng một chủ đề, nhưng mỗi HS có cách "thể hiện" SĐTD khác nhau. Sử dụng SĐTD phát huy được tối đa năng lực sáng tạo của GV và HS trong DH và rèn luyện KNTH. Tuy nhiên, khi sử dụng SĐTD để rèn KNTH cho HS cần chú ý tính phù hợp với đặc trưng bộ môn; đảm bảo phát huy tính tích cực học tập của HS; phù hợp với việc rèn luyện các KNTH.

SĐTD giúp GV tổ chức tốt các hoạt động thực hành cho HS trong DHLS, hướng suy nghĩ của HS theo cơ chế hoạt động tự nhiên của bộ não. Căn cứ vào đặc điểm nhận thức của HS THPT, GV có thể sử dụng SĐTD để rèn các KNTH sau:

**1) Tóm tắt quá trình phát triển của một sự kiện, vấn đề LS.** DHLS bắt đầu từ sự kiện (sự kiện cơ bản, sự kiện không cơ bản, sự kiện đơn giản, sự kiện phức tạp) đòi hỏi HS phải có tư duy ghi nhớ mới hiểu và nắm vững sự kiện. Vì vậy, GV phải đóng vai trò là người hướng dẫn HS sử dụng SĐTD để tìm hiểu sự kiện LS đó. Trước hết, GV hướng dẫn HS tìm ra từ khóa thể hiện nội dung chính của sự kiện, sau đó gạch các mũi tên ghi ý xung quanh của từ khóa ấy, mỗi ý được phát triển thành một nhánh. Ví dụ, khi tìm hiểu tình hình xã hội Việt Nam đến giữa thế kỉ XIX ở Bài 19, Mục 1. *Tình hình Việt Nam đến giữa thế kỉ XIX trước khi thực dân Pháp xâm lược (Lịch sử 11)* thì từ khóa trung tâm sẽ là "*Tình hình xã hội*" các mũi tên chỉ đến các nhánh là đặc điểm nổi bật của tình hình xã hội Việt Nam là gì? (xã hội

mất ổn định, các cuộc khởi nghĩa nông dân nổ ra liên tiếp); Vì sao xã hội Việt Nam lại tồn tại thực trạng đó? (tình hình chính trị, kinh tế của nhà Nguyễn khủng hoảng, tác động đến xã hội)... Với cách học này, HS sẽ hiểu sự kiện sâu sắc hơn.

**2) Các năng lực tư duy.** Theo cách phân loại của B.J.Bloom, trong quá trình học tập, HS đồng thời vận dụng các thao tác tư duy như: hình dung, tưởng tượng, phân tích, so sánh, tổng hợp, đối chiếu, đánh giá, vận dụng... Biết và hiểu về SĐTD và vai trò của nó để sử dụng vào quá trình tiếp thu bài học bằng một sơ đồ khoa học, mạch lạc như vậy chính HS đã thể hiện tư duy làm việc độc lập, tích cực. Vì vậy, việc sử dụng SĐTD trong học tập của HS đã là biện pháp hiệu quả để rèn luyện các năng lực tư duy, năng lực thực hành vận dụng.

**3) Ghi chép bài học bằng sơ đồ.** Trong quá trình học tập, ghi chép bài giảng trên lớp kết hợp với nghe, nhìn giúp HS xác định được những ý quan trọng nhất của bài học để nhớ và hiểu bài tốt hơn. Việc làm này thể hiện mức độ tiếp thu kiến thức, đồng thời thể hiện tính chủ động sáng tạo của HS trong học tập. Ghi chép bài hiệu quả là một trong những yếu tố góp phần cải thiện chất lượng DHLS ở trường phổ thông, nên cách ghi chép bài học của HS như thế nào đòi hỏi GV phải chú ý rèn luyện cho HS ngay từ những bài học đầu tiên. Có nhiều cách để ghi chép bài học, như: hướng dẫn HS sử dụng cách lập dàn ý, ghi tóm tắt nội dung chính, đặc biệt là sử dụng sơ đồ, SĐTD để ghi chép bài học. Việc ghi chép được thực hiện đối với từng nội dung kiến thức, ở từng mục và toàn bài. Ví dụ, khi học Bài 19. *Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (từ năm 1858 đến 1873) (Lịch sử 11)*. *Tiết 1*, HS có thể đọc lập ghi lại bài học theo sơ đồ theo thứ tự từng mục; nhưng khi học mục 3. *Tình hình chiến sự ở Đà Nẵng năm 1858*, từ khóa trung tâm sẽ là "*chiến sự ở Đà Nẵng năm 1858*", HS có thể phát triển thành các nhánh khác nhau: *Tại sao chiến sự bùng nổ ở Đà Nẵng? Diễn biến chiến sự ở Đà Nẵng, cuộc kháng chiến của nhân dân Đà Nẵng đã diễn ra như thế nào?*


**4) Ôn tập, củng cố, hệ thống hóa kiến thức.** Việc làm này có thể được tiến hành ngay tại lớp sau khi học xong bài học hoặc để HS tự tổ chức ôn tập tại nhà. HS có thể dựa trên kết quả ghi chép bài học bằng sơ đồ để ôn tập, củng cố, hệ thống hóa kiến thức, hoặc cũng có thể tự sử dụng SĐTD để ôn tập.

(Xem tiếp trang 49)

(gộp) số lượng các nhóm đối tượng. Cũng cố biểu tượng chữ số.

- Chuẩn bị: Bức tranh, thẻ chữ số trong phạm vi 5.
- Sử dụng trong chủ điểm: Thế giới động vật.

Họ và tên trẻ: Kí hiệu:  
 Ngày thực hiện: Mức độ thực hiện:  
 Bé hãy xem tranh và trả lời câu hỏi nhé.  
 Trong ao có mấy chú vịt màu trắng, mấy chú vịt màu vàng? Gộp cả vịt màu trắng và vịt màu vàng thì được bao nhiêu chú vịt? Dùng số mấy để chỉ số vịt có trong ao?



**Tài liệu tham khảo**

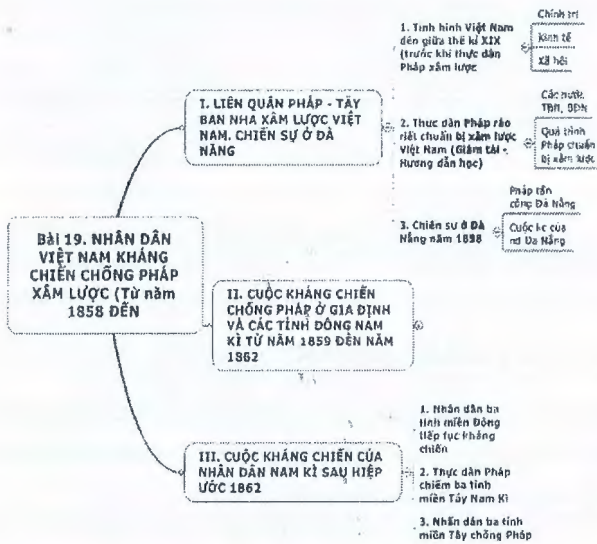
1. Đỗ Thị Minh Liên. **Phương pháp cho trẻ làm quen với các biểu tượng toán**. (Giáo trình dành cho hệ Cao đẳng sư phạm mầm non). NXB Giáo dục, H. 2008.
2. Lê Thị Thanh Nga. **Phương pháp hướng dẫn trẻ mầm non làm quen với biểu tượng toán ban đầu**. NXB Giáo dục, H. 2006.
3. **Bé làm quen với toán 4-6 tuổi**. NXB Đại học sư phạm, H. 2007.

**SUMMARY**

During the children become familiar with the original symbol math teachers need to organize your child perform exercises with different properties not only the content but also the structure and mode of action. When children perform exercises for children is the use of knowledge into action. Exercise often to reinforce, or practice to check the knowledge and skills of children.

**Rèn luyện kĩ năng thực hành...**

(Tiếp theo trang 46)



Ví dụ, với Bài 19. Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống Pháp xâm lược (từ năm 1858 đến trước năm 1873) (Lịch sử 11), có thể sử dụng SĐTD theo dạng sơ đồ phân nhánh (xem sơ đồ).

\*\*\*

Như vậy, sử dụng SĐTD có hiệu quả trong thực hành học tập và ôn tập, củng cố kiến thức kể cả trong hoạt động học tập trên lớp hay ở nhà. Đây là công việc thường xuyên mà GV cần định hướng HS tham gia nhằm phát huy hơn nữa tính tích cực,

độc lập, sáng tạo của HS, góp phần quan trọng vào việc đổi mới chất lượng DHLS ở trường phổ thông. □

(1) Nguyễn Văn Cường - Bernd Meier. "Một số vấn đề chung về đổi mới phương pháp dạy học ở trường trung học phổ thông". Dự án Phát triển giáo dục trung học phổ thông.

**Tài liệu tham khảo**

1. Bộ GD-ĐT. **Ki yếu Hội thảo khoa học quốc gia về dạy học Lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam**. Đà Nẵng, 8/2012.
2. **Luật Giáo dục**. NXB Chính trị quốc gia – Sự thật, H. 2010.
4. Thủ tướng Chính phủ. **Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 19/4/2011 Phê duyệt Chiến lược phát triển nhân lực Việt Nam thời kì 2011–2020**.
5. Thủ tướng Chính phủ. **Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 15/6/2012 Phê duyệt Chiến lược phát triển Giáo dục 2011–2020**.

**SUMMARY**

Practising skills is very important for high school pupils in their history learning, contributing to consolidating and deepening knowledge of lesson, educating them the consciousness, practiveness in learning with proper attitude as well as thinking of activities, especially the application into the real world. Mind map is an effective method in practising skills.